TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN L** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 27/2020/QĐST- HNGĐ	*L, ngày 20 tháng 03 năm 2020.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 11/2020/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: chị Đào Huyền Tr, sinh năm 1986.

Địa chỉ: SN 15, tổ 8, tập thể 873, phường Tr, quận N, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: anh Bùi Duy Th, sinh năm 1986.

ĐKHKTT: xóm T, xã D, TP. H, tỉnh Hòa Bình.

Nơi công tác: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Tạm trú: Khu 1, thị trấn Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 03 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: chị Đào Huyền Tr, sinh năm 1986.

Bị đơn: anh Bùi Duy Th, sinh năm 1986.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về hôn nhân: chị Đào Huyền Tr và anh Bùi Duy Th thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: chị Đào Huyền Tr và anh Bùi Duy Th cùng nhất trí: Giao con là cháu Bùi Ngọc D, sinh ngày 17/11/2012 và cháu Bùi Bảo Ng, sinh ngày 06/08/2017 cho chị Đào Huyền Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi cháu Bùi Ngọc D và cháu Bùi Bảo Ng trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Anh Th được quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Bùi Duy Th cấp dưỡng nuôi con là cháu Bùi Ngọc D và cháu Bùi Bảo Ng là 5.000.000 đồng/tháng/02 con *(Năm triệu đồng/tháng/hai con)* tính từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi cháu Bùi Ngọc D và cháu Bùi Bảo Ng đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

2.3/ Về tài sản chung: chị Tr và anh Th cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.4/ Về công nợ chung: chị Tr và anh Th cùng nhất trí không có, không yêu cầu pháp luật giải quyết, nên Tòa án không đề cập.

2.5/ Về án phí: Chị Đào Huyền Tr tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và tự nguyện nộp 150.000 đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Được đối trừ với số tiền đã nộp tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0003069 ngày 18/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :
- Toà án tỉnh Hoà Bình
- VKSND huyện L;
- CCTHADS huyện L.
- UBND xã D;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Hiền